

T, ngày 29 tháng 4 năm 2025

Số: 112/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 139/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14/3/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1969. Nơi cư trú: số 130/1, ấp P, xã TP, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Trương Văn T1, sinh năm 1969. Nơi cư trú: số 130/1, ấp P, xã TP, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 21/4/2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 21/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị L với ông Trương Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị L với ông Trương Văn T1 thuận tình ly hôn. Bà L với ông T1 không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Trương Thị Hồng C, sinh ngày 21/01/1990 và Trương Anh T2, sinh ngày 27/5/1995 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà L với ông T1 trình bày tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà L với ông T1 trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Bà L tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010883 ngày 13 tháng 3 năm 2025.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện T hoàn trả lại cho bà L số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký và đóng dấu)**

**Nguyễn Hữu Lộc**